

LTS. Ngày 26.2.1994, ông Phạm Chánh Trực, Phó chủ tịch UBND TP.HCM, đã trả lời phỏng vấn của phóng viên TC.PTKT chung quanh vấn đề những cơ hội và trở ngại cần vượt qua để thu hút vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn TP.HCM trong các năm tới. Dưới đây là nội dung của bài phỏng vấn.

ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRONG CÁC NĂM TỚI

NHỮNG CƠ HỘI VÀ TRỞ NGẠI CẦN VƯỢT QUA

Phóng viên (PV): Xin ông vui lòng cho độc giả TC.PTKT biết đôi nét về tình hình huy động vốn đầu tư nước ngoài vào TP.HCM và bố trí sử dụng như thế nào hiện nay. Có nhiều ý kiến lo ngại rằng nếu sử dụng không hợp lý nguồn vốn nước ngoài thì những năm sau này có thể không trả được lãi và vốn. Ông nghĩ sao về vấn đề này?

Ông Phạm Chánh Trực (Ô.PCT): Đối với một nước kinh tế nông nghiệp là chủ yếu và có khởi điểm thấp như nước ta thì trong quá trình phát triển đi lên phải tiến hành đồng thời 2 việc: một là hiện đại hóa khu vực kinh tế truyền thống (nông, lâm, ngư nghiệp); hai là xây dựng khu vực kinh tế hiện đại (công nghiệp, dịch vụ). Trong khu vực kinh tế hiện đại thì cũng phải có bước đi thích hợp từ thấp nâng dần lên cao, từ công nghiệp chế biến, công nghiệp nhẹ, kỹ thuật trung bình; kết hợp với đi trực tiếp có chọn lọc vào công nghiệp nặng và kỹ thuật cao. Đây chính là sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ khu vực truyền thống sang khu vực hiện đại với các bước đi thích hợp. Việc huy động vốn nước ngoài vào TP vừa qua nhằm thực hiện đường hướng này, thể hiện qua số liệu sau đây:

Tính đến cuối năm 1993, trên địa bàn thành phố có 291 giấy phép đầu tư các loại đang hoạt động với tổng vốn đầu tư trên 2,6 tỉ USD. Số vốn này được bố trí theo cơ cấu sau:

- Công nghiệp các loại: 182 giấy phép, vốn đầu tư chiếm 40,5%
- Xây dựng 8 giấy phép, vốn đầu tư chiếm 13%
- Nông nghiệp 6 giấy phép, vốn đầu tư chiếm 2,6%
- Giao thông vận tải 17 giấy phép, vốn đầu tư chiếm 3,2%
- Sự nghiệp, nhà ở, DL KS, PVCC 58 giấy phép, vốn đầu tư chiếm 29,5%

- Các ngành khác 20 giấy phép, vốn đầu tư chiếm 11,2%

Các số liệu trên cho thấy vốn đầu tư nước ngoài được bố trí phần lớn vào những ngành có khả năng sinh lợi cao, thu hồi vốn nhanh; hơn nữa về sở hữu, thì nguồn vốn nước ngoài được huy động qua hình thức liên doanh chiếm tỷ trọng lớn nhất 70%, đầu tư 100% vốn nước ngoài chiếm tỷ lệ 24,8% và hợp tác kinh doanh 5,2% trên tổng vốn đầu tư.

Như vậy, việc sử dụng nguồn vốn có hiệu quả không chỉ là trách nhiệm phía bên ta mà còn là trách nhiệm của các công ty nước ngoài. Riêng về cơ quan quản lý của TP, trong quá trình triển khai thực hiện nếu phát hiện nơi nào hoạt động không hiệu quả thì sẽ có biện pháp điều chỉnh thích hợp.

Đương nhiên các nhà đầu tư cả 2 phía trong nước và nước ngoài trực tiếp trách nhiệm về hiệu quả kinh tế của dự án. Một khác, khi Hội đồng thẩm định quốc gia xem xét các dự án đầu tư mà chấp thuận thì có nghĩa là dự án

có như khả thi, có hiệu quả.

PV: Trong những năm tới việc bố trí cơ cấu vốn vẫn theo hướng cũ hay có điều chỉnh?

Ô.PCT: Trong năm 1994, Thành phố dự kiến sẽ huy động được 1,5 tỉ USD và sẽ bố trí theo hướng sau:

Thứ nhất, tập trung đầu tư vào lĩnh vực cơ sở hạ tầng như xây dựng lại hệ thống giao thông, hệ thống điện, nước; nâng cấp mở rộng bến cảng, sân bay, hệ thống bưu chính-viễn thông. Ngoài ra còn mở rộng TP theo 2 hướng đông bắc và đông nam với các dự án đầu tư xây dựng các đô thị mới như các dự án An Phú - An Khánh, Thủ Đức và dự án 5 cụm đô thị mới ở Nhà Bè.

Thứ hai, thu hút vốn đầu tư nhằm hiện đại hóa ngành công nghiệp để đổi mới khoảng 15% máy móc thiết bị các công ty, xí nghiệp, đơn vị kinh tế của TP mỗi năm, ưu tiên cho các dự án có chuyển giao công nghệ tiên tiến, hiện đại.

Thứ ba, ưu tiên thu hút vốn đầu tư vào công nghiệp chế biến nông lâm,



Ông Phạm Chánh Trực PCT. UB. NDTP. HCM trả lời phỏng vấn tại VP. UB.

thủy hải sản xuất khẩu.

Thứ tư, là khuyến khích các nhà đầu tư đầu tư vào các khu chế xuất Tân Thuận (Nhà Bè) và Linh Trung (Thủ Đức), cũng như các khu công nghiệp mới như Cát Lái (Thủ Đức), Hiệp Phước (Nhà Bè) và ở các quận, huyện.

Nhu cầu đầu tư của TP trên đây chính là cơ hội mà các nhà đầu tư nước ngoài có thể tìm thấy trong hoạt động tìm kiếm lợi nhuận cho mình.

PV: Thành phố có chính sách, biện pháp khuyến khích nào để thu hút vốn vào các lĩnh vực trên, nhất là thu hút vốn đầu tư vào cơ sở hạ tầng có khả năng sinh lợi thấp?

Ô. PCT: Để có thể tăng cường và mở rộng việc thu hút vốn đầu tư nước ngoài, Thành phố tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư trên một số mặt sau:

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin để các đơn vị nước ngoài dễ dàng trong việc quyết định đầu tư.

- Cải tiến thủ tục, rà soát quy trình công tác thẩm định hồ sơ xin đầu tư theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, nhưng chặt chẽ và đúng luật lệ hiện hành.

Ngoài ra, TP cùng với các ngành trung ương tiến hành xây dựng quy hoạch các ngành kinh tế- kỹ thuật để làm căn cứ cho các quyết định đầu tư, kiến nghị chính phủ sớm xây dựng đồng bộ các văn bản luật pháp và quy định, tạo ra môi trường pháp lý thuận lợi cho công cuộc đầu tư.

Riêng các dự án đầu tư vào cơ sở hạ tầng dưới hình thức hợp đồng xây dựng- kinh doanh- chuyển giao (Build - Operate - Transfer: B.O.T), chủ đầu tư sẽ nhận được các chính sách ưu đãi như được miễn tiền thuê đất, được hưởng thuế lợi tức với mức thấp, được mở tài khoản vốn vay tại Ngân hàng nhà nước, được dùng tài sản và các quyền có giá trị kinh tế để thế chấp cho vốn vay... theo tinh thần nghị định số 87/CP mà chính phủ đã ban hành.

PV: Xin cảm ơn ông về cuộc phỏng vấn này.

NGUYỄN THƯỢNG MINH

thực hiện



Ảnh AN BÌNH

16 PHÁT TRIỂN KINH TẾ

CHÍNH SÁCH TỶ GIÁ HỐI ĐOẠI TÁC DỤNG ĐẾN ĐẦU TƯ VÀ NHẬP KHẨU

PHẠM VĂN NĂNG

ĐHKT



Tỷ giá hối đoái (*taux de change*) là giá đồng tiền nước này tính bằng tiền nước ngoài, nói khác đó là quan hệ so sánh giá trị giữa bản tệ với ngoại tệ.

Bất kỳ chính phủ nước nào cũng muốn thực hiện một chính sách tỷ giá hối đoái tích cực kích thích nền kinh tế phát triển nhưng thực tế thực hiện vấn đề này không đơn giản vì nó không thể nào làm vừa lòng mọi người. Một mức tỷ giá nào đó có thể làm thuận lợi lãnh vực này, đối tượng này thì đồng thời cũng làm cho lĩnh vực khác, đối tượng khác khó khăn.

Chính sách tỷ giá hối đoái ảnh hưởng đến mọi hoạt động của nền kinh tế từ xuất nhập khẩu, tài chính, tín dụng, đầu tư.... Phạm vi bài viết này chỉ nêu vài ý kiến về chính sách tỷ giá tác động đến thu hút vốn đầu tư nước ngoài và xuất nhập khẩu hàng hóa.

1. Chính sách tỷ giá giữ bản tệ thấp giá (ngoại tệ cao giá)

Chính sách giữ bản tệ giá thấp có tác dụng thu hút tư bản nước ngoài, các nhà đầu tư quyết định chuyển vốn vào nước có đồng tiền thấp giá sẽ có lợi vì mua sắm được nhiều bất động sản hơn.

Đối với XNK, bản tệ thấp thì giá thành hàng hóa xuất khẩu sẽ hạ, giúp các nhà XNK có thể dùng biện pháp giảm giá để đánh bại đối thủ mình trên thị trường quốc tế, ngược lại hàng hóa

nhập khẩu sẽ đắt hơn trước, nói gọn lại bản tệ thấp giá sẽ kích thích xuất khẩu và hạn chế nhập khẩu hàng hóa.

Ví dụ đơn giản dưới đây sẽ minh họa thêm:

USD/VND = 10.500

Nếu giảm giá VND 10% thì:

USD/VND = 11.000

Trước khi giảm giá, VN xuất khẩu sang Mỹ, nếu một hàng hóa giá thành là 10.000 VND thì phải bán 1 USD. Sau khi giảm giá 10%, cũng hàng hóa đó xuất sang Mỹ bán 1 USD thì nhà xuất khẩu VN thu được 11.000 VND (giá định các điều kiện khác không thay đổi). Do đó chỉ cần bán hơn 0,91 USD nhà xuất khẩu VN vẫn thu về hơn 10.000 VND và họ có thể sử dụng lợi thế này để cạnh tranh trên thị trường thế giới bằng cách giảm giá hàng hóa.

Đối với nhập khẩu thì ngược lại sau khi giảm giá, hàng hóa VN nhập của Mỹ sẽ đắt hơn trước 10% theo thí dụ trên.

Trường hợp Nhật là thực tế điển hình. Sau thế chiến 2 với chính sách giữ đồng yên (JPY) giá thấp (USD/JPY = 360) đã giúp Nhật phát triển ngoại thương nhanh chóng và đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế (xuất khẩu năm 1970 so với 1948 tăng 74,8 lần; GDP từ 1959-1969 bình quân tăng 11% hàng năm).

Mới đây, Thống đốc ngân hàng Trung ương Trung Quốc đã công bố